

Số: 02/2019/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức trợ cấp đặc thù đối với công chức,
viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý
người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Xét Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 27/BC-HĐND-VHXXH ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức trợ cấp đặc thù đối với cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Công chức, viên chức và người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng, điều động, biệt phái đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung là công chức, viên chức) làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 2 Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Công chức, viên chức được hưởng mức trợ cấp đặc thù bằng 1,5 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

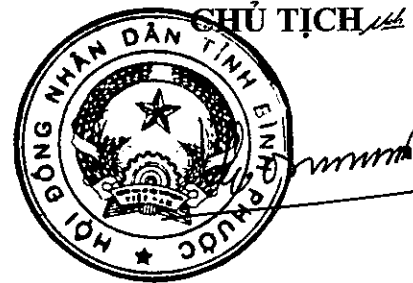
3. Nguồn kinh phí: Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVB), Bộ LĐTBXH;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



Trần Tuệ Hiền